TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN EA H'LEO** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2018/HS-ST
Ngày: 30-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Đăng Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Y Manh A Drơng.

- Ông Ksơr Y Nai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Đức – Thư ký Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên toà: Ông Y Đum Kpă – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại phòng xử án - Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 114/2018/TLST-HS, ngày 19 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2018/QĐXXST-HS, ngày 19 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 06/4/1969; nơi sinh tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn 1, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn C (đã chết); con bà Lê Thị T, sinh năm 1930; có vợ là Hồ Thị T, sinh năm 1972 và 05 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Nguyên đơn dân sự:* Công ty trách nhiệm hữu hạn C.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đinh Hải L – Chức vụ: Tổng giám đốc; địa chỉ: Thôn 4, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Doãn Xuân P – Chức vụ: Trưởng ban dân vận và điều phối; địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn 2, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

2. Anh Ma Văn H, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn 4, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

3. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn 4, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

4. Anh Y Noel K, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn 1, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

5. Anh Hoàng Thanh N, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn 4, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2016, Nguyễn Văn T đã đồng ý giao 42.000m^2 đất nông nghiệp của T cho công ty TNHH một thành viên lâm nghiệp E với mức tiền đền bù là 230.000.000 đồng. Sau khi nhận số tiền đến bù T không có yêu cầu gì thêm, đến năm 2017 Uỷ ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk ra quyết định 1199/QĐ-UBND về việc thu hồi 294.233,5m^2 đất tại thôn 1, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk của công ty TNHH một thành viên lâm nghiệp E trong đó có cả phần đất của T đã bàn giao. Ngày 28/6/2017, công ty trách nhiệm hữu hạn C hợp đồng thuê lại diện tích đất nói trên với Uỷ ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk để thực hiện dự trồng cây Ca cao. Sau khi thuê, công ty đã san lấp mặt bằng để thực hiện dự án. Lúc này, T cho rằng công ty TNHH một thành viên lâm nghiệp E chưa đền bù thỏa đáng nên vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 27/7/2018 khi công nhân công ty đang trồng chuối trên diện tích được thuê thì T đến ngăn cản và nhổ 182 cây chuối cấy mô Nam Mỹ, mỗi cây cao trung bình khoảng 30cm.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lập vào hồi 15 giờ 10 phút, ngày 27/7/2018 xác định: Hiện trường nơi xảy ra sự việc là tại khu đất của công ty TNHH C thuộc thôn 1, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk thuê. Khu vực này đã được trồng chuối, các cây chuối được trồng thành khoảnh dọc theo hướng từ Tây sang Đông, cây chuối được trồng cách nhau 1,5m, hàng cách hàng 1,5m, các cây chuối cao trung bình khoảng 30cm. Cây chuối bị nhổ là tại khoảnh 4, khoảnh 5. Tổng số cây bị nhổ là 182 cây, cây chuối bị nhổ vứt rải rác trên mặt đất.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 543 ngày 20/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ea H'Leo kết luận: 182 cây chuối cấy mô Nam Mỹ, mỗi cây cao khoảng 30cm, có trị giá là 2.912.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Quá trình điều tra bị cáo; nguyên đơn dân sự không có ý kiến hay khiếu nại gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại Bản cáo trạng số 110/CT-VKS, ngày 19/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo giữ nguyên quan điểm truy tố sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng

khoản 1 Điều 178; các điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách bằng hai lần mức án.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường cho nguyên đơn dân sự công ty trách nhiệm hữu hạn C số tiền 2.912.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn T không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát, không có tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Nguyễn Văn T nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, chỉ vì bức xúc quá nên mới nhất thời phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ea H'Leo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáonguyên đơn dân sự, người làm chứng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 27/7/2018 tại thửa đất mà công ty trách nhiệm hữu hạn C thuê để trồng cây Ca cao thuộc thôn 1, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi hủy hoại 182 cây chuối cấy mô Nam Mỹ của công ty trách nhiệm hữu hạn C, thiệt hại được xác định là 2.912.000 đồng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ nhận thức để biết được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, thế nhưng do ý thức coi thường pháp luật bị cáo đã có hành vi hủy hoại 182 cây chuối cấy mô Nam Mỹ của công ty trách nhiệm hữu hạn C. Vì vậy, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội "Hủy hoại tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Tại điều luật nêu trên quy định:

"1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ngoài việc xâm phạm đến tài sản của người khác còn gây mất ổn định về an ninh, trật tự. Vì vậy, Hội

đồng xét xử xét thấy cần áp dụng đối với bị cáo hình phạt đủ nghiêm để trừng trị đồng thời giáo dục bị cáo. Ngoài ra, còn để răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho nguyên đơn dân sự công ty trách nhiệm hữu hạn C 2.912.000 đồng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; đại diện cho nguyên đơn dân sự xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Như vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Xét thấy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo tự rèn luyện mình dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng trừng trị, răn đe đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Cần chấp nhận việc bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường cho nguyên đơn dân sự công ty trách nhiệm hữu hạn C số tiền 2.912.000 đồng. Đại diện cho nguyên đơn dân sự không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền nào thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[4] Về án phí hình sự: Cần buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Hủy hoại tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm 04 tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự. Chấp nhận việc bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường cho nguyên đơn dân sự công ty trách nhiệm hữu hạn C số tiền 2.912.000 đồng. Đại diện cho nguyên đơn dân sự công ty trách nhiệm hữu hạn C không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường khoản tiền nào thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

4. Về án phí hình sự: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình

sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 1, khoản 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo Nguyễn Văn T; nguyên đơn dân sự công ty trách nhiệm hữu hạn C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao (Vụ giám đốc kiểm tra I);
- Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Ea H'Leo;
- Cơ quan thi hành án hình sự CA huyện Ea H'Leo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện E;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Đăng Khoa